

Số: 789/QĐ-UBND

Quảng Nam, ngày 18 tháng 4 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành
trong lĩnh vực việc làm thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước
của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NAM

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 343/QĐ-LĐTBXH ngày 30/3/2023 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về việc công bố các thủ tục hành chính mới ban hành lĩnh vực việc làm thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tại Tờ trình số 43/TTr-LĐTBXH ngày 10/4/2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục gồm **04** thủ tục hành chính mới ban hành (*cấp tỉnh 02 thủ tục, cấp huyện 02 thủ tục*) trong lĩnh vực việc làm thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội (*Chi tiết tại Phụ lục đính kèm*).

Điều 2. Tổ chức thực hiện:

1. Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh đăng tải nội dung Quyết định lên trang Văn bản quy phạm pháp luật của tỉnh theo địa chỉ <http://qppl.vpubnd.quangnam.vn> để các cơ quan, đơn vị, địa phương truy cập, tải về và triển khai thực hiện.

2. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội có trách nhiệm:

- Hoàn chỉnh đầy đủ, chính xác nội dung cấu thành thủ tục hành chính, cập nhật lên Trang thông tin điện tử của Sở; đồng thời, gửi về Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông, Trung tâm Phục vụ hành chính công Quảng Nam (*đồng thời gửi bản điện tử đến địa chỉ email: congpc2@quangnam.gov.vn và binhtt@quangnam.gov.vn*) chậm nhất **03** ngày làm việc kể từ khi Quyết định này có hiệu lực để đăng tải công khai và niêm yết đủ liệu theo đúng quy định.

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan xây dựng, hoàn thiện quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính trình cấp có thẩm quyền phê duyệt để thiết lập quy trình điện tử lên Hệ thống thông tin Một cửa điện tử tỉnh.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các Sở: Lao động - Thương binh và Xã hội, Thông tin và Truyền thông, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- VPCP (Cục KSTTHC);
- Bộ LĐTBXH;
- Ban Chỉ đạo CCHC&CĐS tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- CVP; PCVP-Lê Ngọc Quảng;
- Trung tâm QTI;
- Lưu: VT, KGVX, TTPVHCCQN, NCKS.

I:\Droptbox\CÔNG2023\QUYETDINH\LDTBXH\1204- QĐ côngbòTTHC43.docx

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Hồ Quang Bửu

Phụ lục
DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH TRONG LĨNH VỰC VIỆC LÀM THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG
QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC CỦA SỞ LAO ĐỘNG - THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI
(Kèm theo Quyết định số #sovb/QĐ-UBND ngày #nbh/4/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Nam)

I. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH

TT	Mã số TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cơ quan thực hiện	Cách thức thực hiện			Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
					Nộp trực tiếp	Bưu điện	Dịch vụ công			
01	1.011546.000.00.00.H47	Vay vốn hỗ trợ tạo việc làm, duy trì và mở rộng việc làm từ Quỹ quốc gia về việc làm đối với người lao động	15 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định (trong đó 10 ngày và 5 ngày làm việc).	- Ngân hàng Chính sách xã hội địa phương (Chi nhánh Ngân hàng Chính sách xã hội hoặc Phòng Giao dịch Ngân hàng Chính sách xã hội); - Cơ quan cấp tỉnh của tổ chức thực hiện chương trình (Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam, Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, Hội Nông dân Việt Nam, Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam, Hội Cựu Chiến binh Việt Nam, Liên minh Hợp tác xã Việt	X	X	X	Không	- Luật Việc làm số 38/2013/QH13 ngày 16 tháng 11 năm 2013 của Quốc hội; - Nghị định số 61/2015/NĐ-CP ngày 09 tháng 7 năm 2015 của Chính phủ quy định về chính sách hỗ trợ tạo việc làm và Quy quốc gia về việc làm; - Nghị định số 74/2019/NĐ-CP ngày 23 tháng 9 năm 2019 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 61/2015/NĐ-CP ngày 09 tháng 7 năm 2015 của Chính phủ quy định về chính sách hỗ trợ tạo việc làm và Quỹ quốc gia về việc làm; - Nghị định số 104/2022/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến việc nộp, xuất trình sổ	

TT	Mã số TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cơ quan thực hiện	Cách thức thực hiện			Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
					Nộp trực tiếp	Bưu điện	Dịch vụ công			
				Nam, Hội Người mù Việt Nam).					hộ khẩu, sổ tạm trú giấy khi thực hiện thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công.	
02	1.011547.000.00.00H47	Vay vốn hỗ trợ tạo việc làm, duy trì và mở rộng việc làm từ Quỹ quốc gia về việc làm đối với cơ sở sản xuất kinh doanh	15 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định (trong đó 10 ngày và 5 ngày làm việc).	- Ngân hàng Chính sách xã hội địa phương (Chi nhánh Ngân hàng Chính sách xã hội hoặc Phòng Giao dịch Ngân hàng Chính sách xã hội); - Cơ quan cấp tỉnh của tổ chức thực hiện chương trình (Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam, Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, Hội Nông dân Việt Nam, Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam, Hội Cựu Chiến binh Việt Nam, Liên minh Hợp tác xã Việt Nam, Hội Người mù Việt Nam).	X	X	X	Không	- Luật Việc làm số 38/2013/QH13 ngày 16 tháng 11 năm 2013 của Quốc hội; - Nghị định số 61/2015/NĐ-CP ngày 09 tháng 7 năm 2015 của Chính phủ quy định về chính sách hỗ trợ tạo việc làm và Quỹ quốc gia về việc làm; - Nghị định số 74/2019/NĐ-CP ngày 23 tháng 9 năm 2019 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 61/2015/NĐ-CP ngày 09 tháng 7 năm 2015 của Chính phủ quy định về chính sách hỗ trợ tạo việc làm và Quỹ quốc gia về việc làm; - Nghị định số 104/2022/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến việc nộp, xuất trình sổ hộ khẩu, sổ tạm trú giấy khi thực hiện thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công.	

II. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP HUYỆN

TT	Mã số TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cơ quan thực hiện	Cách thức thực hiện			Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
					Nộp trực tiếp	Bưu điện	Dịch vụ công			
01	1.011548.000.00.00H47	Vay vốn hỗ trợ tạo việc làm, duy trì và mở rộng việc làm từ Quỹ quốc gia về việc làm đối với người lao động	15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định.	- Ngân hàng Chính sách xã hội địa phương (Chi nhánh Ngân hàng Chính sách xã hội hoặc Phòng Giao dịch Ngân hàng Chính sách xã hội); - Ủy ban nhân dân cấp huyện.	X	X	X	Không	- Luật Việc làm số 38/2013/QH13 ngày 16 tháng 11 năm 2013 của Quốc hội; - Nghị định số 61/2015/NĐ-CP ngày 09 tháng 7 năm 2015 của Chính phủ quy định về chính sách hỗ trợ tạo việc làm và Quỹ quốc gia về việc làm; - Nghị định số 74/2019/NĐ-CP ngày 23 tháng 9 năm 2019 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 61/2015/NĐ-CP ngày 09 tháng 7 năm 2015 của Chính phủ quy định về chính sách hỗ trợ tạo việc làm và Quỹ quốc gia về việc làm; - Nghị định số 104/2022/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến việc nộp, xuất trình sổ hộ khẩu, sổ tạm trú giấy khi thực hiện thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công.	

TT	Mã số TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cơ quan thực hiện	Cách thức thực hiện			Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
					Nộp trực tiếp	Bưu điện	Dịch vụ công			
	1.011550.000.00.00H47	Vay vốn hỗ trợ tạo việc làm, duy trì và mở rộng việc làm từ Quỹ quốc gia về việc làm đối với cơ sở sản xuất kinh doanh	15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định.	- Ngân hàng Chính sách xã hội địa phương (Chi nhánh Ngân hàng Chính sách xã hội hoặc Phòng Giao dịch Ngân hàng Chính sách xã hội); - Ủy ban nhân dân cấp huyện.	X	X	X	Không	- Luật Việc làm số 38/2013/QH13 ngày 16 tháng 11 năm 2013 của Quốc hội; - Nghị định số 61/2015/NĐ-CP ngày 09 tháng 7 năm 2015 của Chính phủ quy định về chính sách hỗ trợ tạo việc làm và Quỹ quốc gia về việc làm; - Nghị định số 74/2019/NĐ-CP ngày 23 tháng 9 năm 2019 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 61/2015/NĐ-CP ngày 09 tháng 7 năm 2015 của Chính phủ quy định về chính sách hỗ trợ tạo việc làm và Quỹ quốc gia về việc làm; - Nghị định số 104/2022/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến việc nộp, xuất trình sổ hộ khẩu, sổ tạm trú giấy khi thực hiện thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công.	